

Ngày 30/09/2025	28,850 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.9%	16.0%	55.5%

	Q3/25	
ROE	4.5%	+/- YoY ▲ 3.3%

	Q3/25		
DT thuần	167	QoQ ▲ 23.0	YoY ▼ 15.0
		▲ 15.7%	▼ 8.4%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	457	
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN gộp	63.8	QoQ ▲ 8.40	YoY ▼ 6.70
		▲ 15.1%	▼ 9.5%
	tỷ VNĐ		

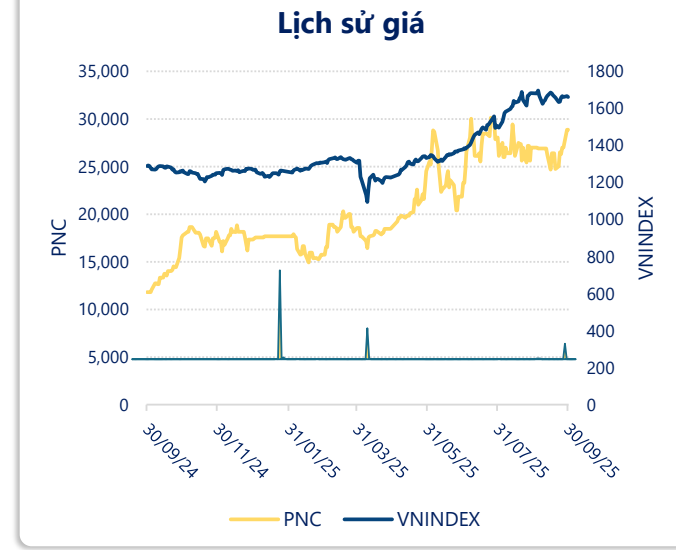
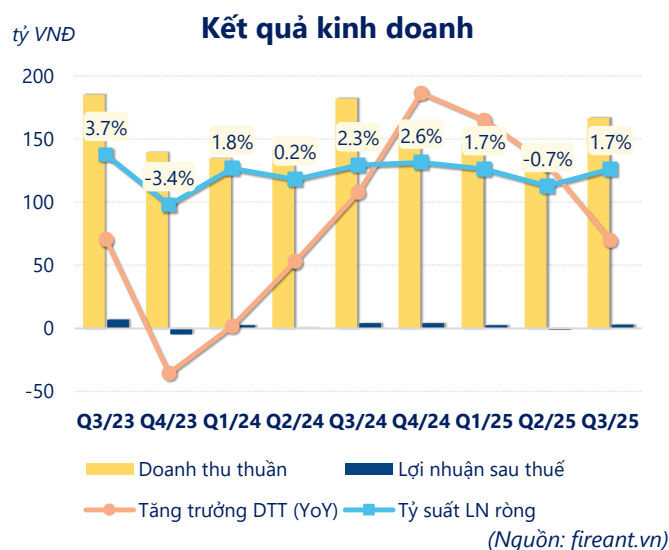
	9T 2025	
LN gộp	176	YoY ▼ 6.00
		▼ 3.4%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	2.86	QoQ ▲ 8.21	YoY ▼ 2.01
		▲ 153%	▼ 41.3%
	tỷ VNĐ		

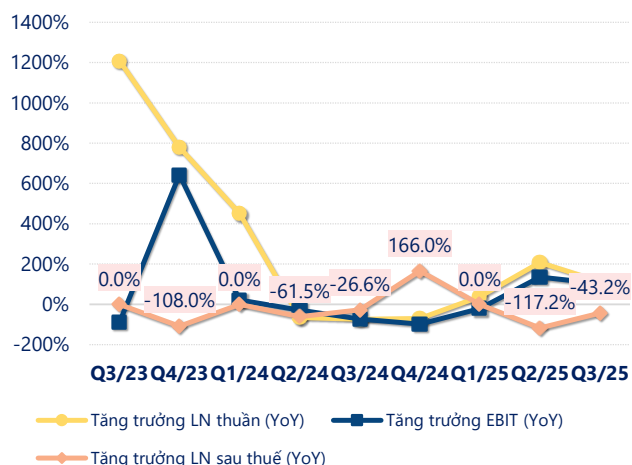
	9T 2025	
LN thuần	-0.57	YoY ▼ 7.75
		▼ 108%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	2.89	QoQ ▲ 3.90	YoY ▼ 1.23
		▲ 386%	▼ 29.8%
	tỷ VNĐ		

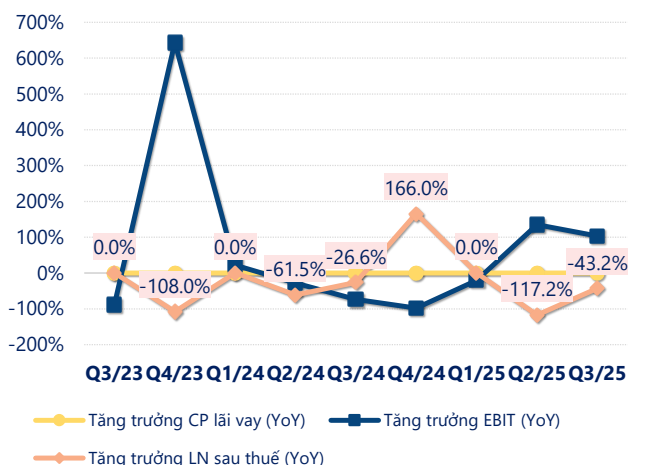
	9T 2025	
LN sau thuế	4.38	YoY ▼ 2.50
		▼ 36.3%
	tỷ VNĐ	



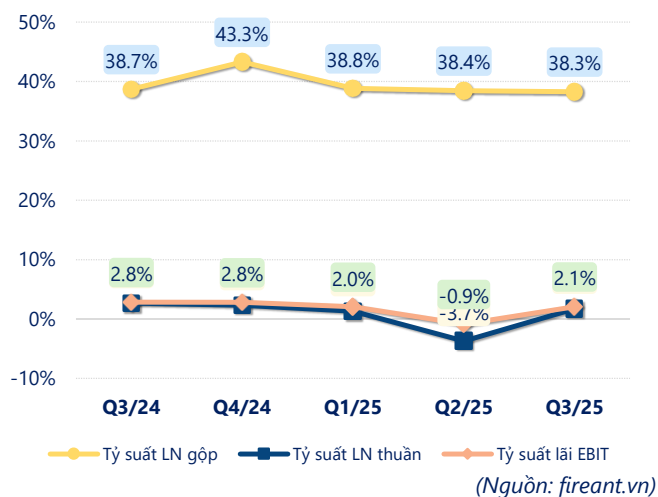
Tăng trưởng lợi nhuận



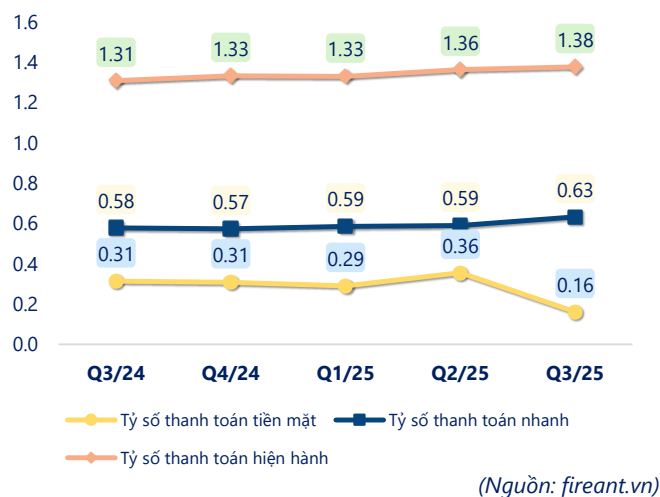
Tăng trưởng chi phí



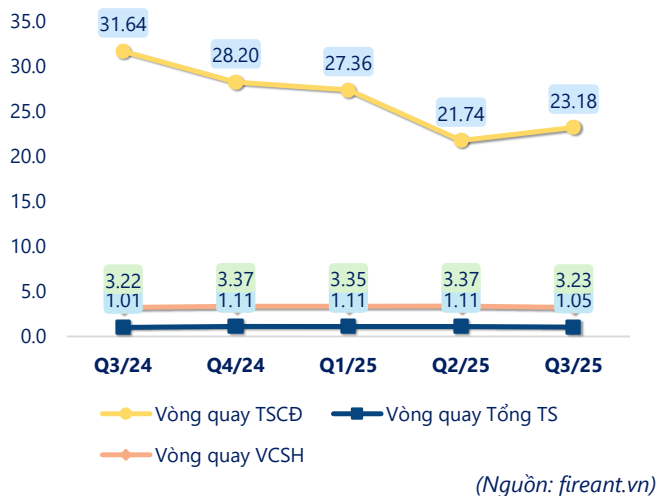
Tỷ suất lợi nhuận



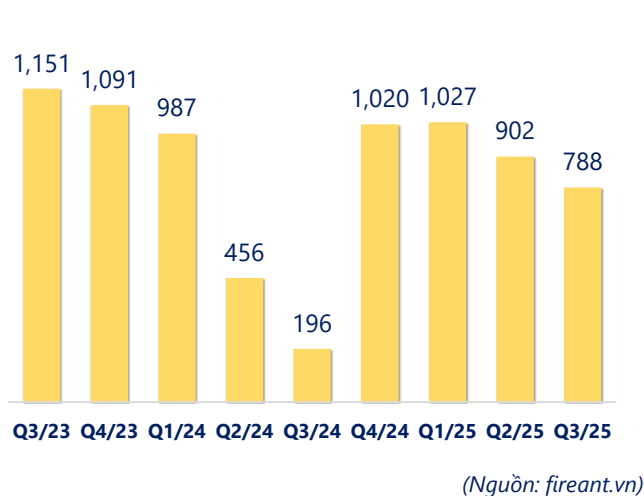
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	167	182	-8.4%	457	457	-0.1%
Giá vốn hàng bán	103	112	-8.1%	281	275	2.1%
Lợi nhuận gộp	63.8	70.5	-9.5%	176	182	-3.4%
Doanh thu HĐTC	2.40	2.32	3.5%	12.4	10.4	18.8%
Chi phí TC	0.01	0.01	12.5%	0.36	0.33	8.1%
Chi phí lãi vay	0.01	0.01	12.4%	0.03	0.03	12.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	54.6	57.8	-5.5%	162	158	2.9%
Chi phí QLDN	8.71	10.1	-13.7%	26.5	27.5	-3.7%
LN thuần từ HĐKD	2.86	4.87	-41.3%	-0.57	7.18	-108%
Lợi nhuận khác	0.60	0.28	115%	5.75	2.29	152%
LN trước thuế	3.46	5.15	-32.8%	5.18	9.47	-45.3%
Lợi nhuận sau thuế	2.89	4.12	-29.8%	4.38	6.88	-36.3%
LNST của CĐ cty mẹ	2.89	4.12	-29.8%	4.38	6.88	-36.3%

(Nguồn: fireant.vn)

